

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành lập ngày 29/10/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 297/2024/TLST-DS ngày 24/10/2024 về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng với mục đích tiêu dùng;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: *Ngân hàng Thương mại cổ phần B (B);*

Trụ sở: Tòa nhà H, X N, phường Y, quận K, thành phố H.

Do Ông Ngô Duy A làm đại diện theo giấy ủy quyền số 839/24/BVBank/UQ-QL&THN ngày 15 tháng 08 năm 2024.

Bị đơn: *Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975;*

Hiện trú tại: Khu đô thị V, phường P, quận H3, thành phố Hà Nội.

(Bà Vũ Lệ H sinh 1975 ủy quyền cho Ông Phạm Văn T sinh 1959 theo biên bản ghi nhận ủy quyền do Tòa án lập ngày 01/11/2024);

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975 công nhận còn Ngân hàng TMCP B do Chi nhánh H1 làm đại diện cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng tín dụng số 0212300001600 ngày 28/07/2023 là: 1.098.317.394 đồng (*Một tỷ không trăm chín mươi tám triệu ba trăm mười bảy nghìn ba trăm chín mươi tư đồng*). Trong đó, số nợ gốc là: 1.000.000.000 và nợ lãi là 98.317.394 đồng (Số lãi tạm tính đến ngày 07/8/2024);

2.2. Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975 cam kết thanh toán cho Ngân hàng TMCP B do Chi nhánh H1 làm đại diện số 1.098.317.394 đồng (*Một tỷ không trăm chín mươi tám triệu ba trăm mười bảy nghìn ba trăm chín mươi tư đồng*) Hạn cuối cùng là ngày 31/12/2024.

2.3. Ngày 11/12/2024, Ông Phạm Văn T (Ông Phạm Văn T đồng thời là đại diện ủy quyền cho Bà Vũ Lệ H) và Ngân hàng TMCP B đã tiến hành ký kết Biên bản bảo giao tài sản

đảm bảo cụ thể: Ông Phạm Văn T bàn giao cho Ngân hàng TMCP B: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại: thửa đất số: 135, tờ bản đồ số: 01, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Ứ, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) theo GCN QSD đất số T 251960, vào sổ cấp GCN QSD đất số 00086 QSDĐ/ƯH do UBND huyện Ứ, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 11/03/2003. Đăng ký sang tên chuyển nhượng cho ông Phạm Văn T và vợ là bà Vũ Lệ H ngày 18/01/2023 tại Văn phòng Đ – Chi nhánh H2 cho Ngân hàng TMCP B chủ động xử lý thu hồi khoản nợ của Hợp đồng tín dụng số 0212300001600 ngày 28/07/2023;

2.4. Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thanh toán theo mức lãi suất do các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 0212300001600 ngày 28/07/2023 nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật kể từ ngày 08/8/2024 cho đến khi thi hành án xong khoản nợ;

2.5. Trong trường hợp Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975 vi phạm cam kết thanh toán nêu trên, thì Ngân hàng TMCP B do Chi nhánh H1 làm đại diện có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành phát mại, xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi toàn bộ số tiền còn thiếu: Toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất tại: thửa đất số: 135, tờ bản đồ số: 01, địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện Ứ, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) theo GCN QSD đất số T 251960, vào sổ cấp GCN QSD đất số 00086 QSDĐ/ƯH do UBND huyện Ứ, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 11/03/2003. Đăng ký sang tên chuyển nhượng cho ông Phạm Văn T và vợ là bà Vũ Lệ H ngày 18/01/2023 tại Văn phòng Đ – Chi nhánh H2 .

2.6. Về án phí: Ông Phạm Văn T sinh 1959 và Bà Vũ Lệ H sinh 1975 chịu án phí Dân sự sơ thẩm là 22.470.000 đồng (Hai mươi hai triệu, bốn trăm bảy mươi nghìn đồng); Ngân hàng TMCP B do Chi nhánh H1 làm đại diện không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0030747 ngày 24/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. *Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.*

4. *Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS nhân dân quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung